

TỔ CHỨC DẠY HỌC PHÂN HÓA THEO MÔ HÌNH CÂU LẠC BỘ THỂ THAO NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY VÀ HỌC CHO HỌC SINH TRƯỜNG THCS&THPT NGUYỄN TẮT THÀNH

TS. NGÔ VIỆT HOÀN* - VŨ HỒNG HẢI**

Ngày nhận bài: 11/05/2016; ngày sửa chữa: 12/05/2016; ngày duyệt đăng: 13/05/2016.

Abstract: Differentiated teaching is a method based on various student's needs, motivations and abilities, these are important for physical education courses. Therefore, differentiated teaching on the model of sport clubs is carried out at Nguyen Tat Thanh school, Hanoi to improve learning quality for students. Results of the research based on the model badminton and football club have proved the effectiveness of this method in teaching physical education.

Keywords: differentiated teaching, sport club, physical education, badminton, football.

Trong những năm gần đây, ngành GD-ĐT đã có nhiều chủ trương đẩy mạnh hoạt động giáo dục bằng nhiều hình thức với nhiều biện pháp, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục từ vùng có điều kiện thuận lợi đến vùng sâu, vùng xa. Trường trung học cơ sở và trung học phổ thông (THCS&THPT) Nguyễn Tất Thành - Hà Nội đã dựa theo mô hình học tập của một số nước tiên tiến nhằm đưa các môn thể thao học tập theo hình thức *Câu lạc bộ thể thao* (CLBTT), dần dần có thể thay thế cho hình thức học kiểu niên chế chỉ có 1 tiết/tuần. Học sinh (HS) học ở câu lạc bộ có ưu điểm là được đăng kí môn học yêu thích, phát huy được năng lực và sở trường một môn thể thao nào đó. Trường THCS&THPT Nguyễn Tất Thành - Hà Nội đã đưa một số môn thể thao học theo hình thức câu lạc bộ như bóng đá, bóng rổ, bóng bàn, yoga và cầu lông. Căn cứ theo trình độ mà nêu những yêu cầu sát hợp trong việc thực hiện chương trình, soạn giáo án và hệ thống bài tập. Mỗi bài giảng cần có những phần thích ứng với từng đối tượng HS giỏi, khá, trung bình, yếu. Có thang bậc đánh giá, cho điểm cụ thể đối với từng loại đối tượng dựa vào mức khởi điểm của các em vì nếu áp dụng theo một công thức chung cho cả lớp sẽ không thấy được nỗ lực của những em yếu kém và không tạo động lực cho những em khá, giỏi.

Từ những yêu cầu trên, chúng tôi tiến hành tổ chức dạy học phân hóa (DHPH) theo mô hình CLBTT cho HS Trường THCS&THPT Nguyễn Tất Thành Hà Nội.

1. Cơ sở lí luận của việc DHPH theo mô hình CLBTT

DHPH là dạy theo từng loại đối tượng, phù hợp với

tâm sinh lí, khả năng, nhu cầu và hứng thú của người học nhằm phát triển tối đa tiềm năng riêng vốn có. Đặc điểm của DHPH là phát hiện và bù đắp lỗ hổng kiến thức, tạo động lực thúc đẩy học tập.

Các yếu tố về DHPH bao gồm: - *Phân hóa về nội dung:* Trong cùng một nội dung kiến thức bài học, mức độ hiểu biết và vận dụng kiến thức của các em là khác nhau, giáo viên (GV) cần lựa chọn dạy cái gì để đạt hiệu quả cho từng em; - *Phân hóa quy trình:* GV cần tìm một quy trình thỏa mãn cho nhiều đối tượng, làm sao để những HS trung bình, yếu không cảm thấy chán nản với một nội dung quá khó, HS khá, giỏi không cảm thấy buồn tẻ, chán nản trước một nội dung quá dễ; - *Phân hóa sản phẩm:* Sản phẩm là kết quả cuối cùng của bài học. Mức độ hiểu biết, hoàn thiện, thể hiện của mỗi HS rất đa dạng, do vậy cần phải có phương pháp đánh giá phù hợp; - *Phân hóa trong công cụ đánh giá:* Do sản phẩm có sự phân hóa nên công cụ đánh giá không được rập khuôn, máy móc mà phải hết sức linh hoạt.

2. Tổ chức DHPH theo mô hình CLBTT và những đánh giá bước đầu

2.1. Phân loại trình độ tập luyện. Chúng tôi đã đưa ra 3 nhóm trình độ để phân hóa các đối tượng tập luyện (xem *bảng 1*).

Để đánh giá độ tin cậy của *bảng 1*, chúng tôi tiến hành điều tra phỏng vấn các GV giảng dạy thể dục trong các trường THCS & THPT trên địa bàn Quận

* Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

** Trường THCS&THPT Nguyễn Tất Thành

Bảng 1. Phân loại trình độ tập luyện

TT	Trình độ	Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 3
1	Kĩ thuật	Chưa biết	Cơ bản	Nâng cao
2	Chiến thuật	Chưa biết	Biết	Tốt
3	Thể lực	Chưa tốt	Khá	Tốt
4	Luật	Chưa biết	Biết	Nắm chắc
5	Thi đấu	Chưa biết	Thi đấu nội bộ lớp	Thi đấu ngoài trường

Cầu Giấy, GV dạy Thể dục của Khoa Giáo dục Chính trị - Trường Đại học Sư phạm Hà Nội. Kết quả được thể hiện ở **bảng 2**.

Bảng 2. Kết quả phỏng vấn về phân loại trình độ tập luyện (n=40)

TT	Nội dung	Số người			
		Đồng ý	%	Không đồng ý	%
1	Nhóm 1	30	100	0	0
2	Nhóm 2	29	96,7	1	3,3
3	Nhóm 3	27	90	3	10

Bảng 2 cho thấy, nhóm 1 được 100% đồng ý tán thành, nhóm 2 đánh giá cũng rất cao (96,7%) vì các GV cho rằng HS chủ yếu được học những cái cơ bản nhất trong các môn thể thao; nhóm 3 có 90% đồng ý, 10% không đồng ý vì cho rằng HS khi ở môi trường phổ thông thì khó có thể được học để nâng cao trình độ do nhiều nguyên nhân như: cơ sở vật chất chưa đảm bảo, trình độ GV nhiều trường còn hạn chế cho nên một số GV không đồng ý. Như vậy, các GV rất tán thành trong việc phân loại trình độ tập luyện. Từ đó chúng tôi đã lập ra các chương trình giảng dạy riêng cho từng nhóm như: *Nhóm 1* tiến hành giảng dạy một số kĩ thuật đơn giản nhất, tức là dạy cho các em ở nhóm này từ đầu; *Nhóm 2* tiến hành trang bị cho các em đầy đủ các kĩ thuật cơ bản, biết các chiến thuật thi đấu, phát triển thể lực, biết thi đấu trong nội bộ của lớp, đồng thời biết luật thi đấu; *Nhóm 3* nâng cao thì mang tính huấn luyện nhiều hơn, các em ở nhóm này tập những bài tập nâng cao, biết thi đấu các giải lớn như giải Quận, giải Thành phố, thậm chí giải Quốc gia...

2.2. Tổ chức thực nghiệm:

- **Đối tượng thực nghiệm:** trên 40 HS khối 11 lớp Cầu lạc bộ Cầu lông và 109 HS khối 10 lớp Cầu lạc bộ Bóng đá.

- **Thời gian thực nghiệm:** trong năm học 2015-2016.

- **Cách thức thực hiện:** trong mỗi buổi tập luyện chia làm 3 nhóm đối tượng: Nhóm 1 học các kĩ thuật cơ bản, GV hướng dẫn; Nhóm 2 ôn và hoàn thiện các kĩ thuật cơ bản, GV cùng với nhóm trưởng quản lí nhóm tập; Nhóm 3 học nâng cao, GV giao bài tập - HS tự tập.

2.3. Cách thức đánh giá. Tiến hành đánh giá đầu vào, trong quá trình tập luyện và kết thúc chương trình học.

2.4. Phương pháp thực nghiệm. Để chứng minh được hiệu quả phân loại theo trình độ tập luyện theo mô hình CLBTT, chúng tôi tiến hành thực nghiệm trên 2 Câu lạc bộ là Cầu lông và Bóng đá. Kết quả đào tạo phân loại theo trình độ tập luyện theo mô hình CLBTT được thể hiện như sau:

2.4.1. Môn Cầu lông

* **Nội dung và hình thức kiểm tra:** Phát cầu: Trái tay kiểu thấp gần: 05 quả, thuận tay kiểu cao sâu: 05 quả; Di chuyển đánh cầu cao sâu liên tục: 10 quả; Di chuyển lên xuống đập thủ cầu: 10 quả.

* **Đánh giá và thang điểm:** mức độ đạt gồm các điểm A (8,5-10), B (7,0-8,4), C (5,5-6,9), D (4,0-5,4); không đạt gồm điểm F (< 4).

* **Kết quả kiểm tra đầu vào (bảng 3)**

Bảng 3. Bảng kiểm tra đầu vào nội dung bài tập môn Cầu lông (n=40)

Nội dung	Kết quả									
	Đạt								Không đạt	
	Điểm A		Điểm B		Điểm C		Điểm D		Điểm F	
	n	%	n	%	n	%	n	%	n	%
Phát cầu (10 quả)	0	0	2	5,0	5	12,5	2	5,0	31	87,5
Di chuyển đánh cầu cao sâu liên tục (10 quả)	0	0	1	2,5	2	5,0	2	5,0	35	87,5
Di chuyển lên xuống đập thủ cầu (10 quả)	0	0	0	0	0	0	2	5,0	38	95

Bảng 3 cho thấy không đạt chiếm tỉ lệ rất cao ở cả 3 nội dung, một số ít các em đạt. Nguyên nhân là do các em đã có biết chơi cầu lông trước khi học môn cầu lông. Thông qua kết quả này, chúng tôi đã chia làm 3 nhóm tập luyện (**bảng 4**):

Bảng 4. Kết quả phân nhóm đầu vào của HS môn Cầu lông (n=40)

HS	Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 3
Nam (n=25)	20	4	1
Nữ (n=15)	11	3	1
Tổng	31	7	2

* **Kết quả kiểm tra trong quá trình học tập (xem **bảng 5**)**

Bảng 5 cho thấy, điểm kiểm tra trong quá trình học tập đã có sự tiến bộ rõ ràng, điểm đạt chiếm tỉ lệ đáng kể, chỉ còn 5 HS không đạt (12,5%), điều đó chứng tỏ trong quá trình học tập, phân nhóm mang lại hiệu quả cao trong quá trình giảng dạy.

Bảng 5. Bảng kiểm tra trong quá trình học tập nội dung bài tập môn Cầu lông (n=40)

Nội dung	Kết quả									
	Đạt								Không đạt	
	Điểm A		Điểm B		Điểm C		Điểm D		Điểm F	
n	%	n	%	n	%	n	%	n	%	
Phát cầu (10 quả)	5	12,5	5	12,5	15	37,5	10	25,0	5	12,5
Di chuyển đánh cầu cao sâu liên tục (10 quả)	3	7,5	4	10,0	10	25,0	18	45,0	5	12,5
Di chuyển lên xuống đập thủ cầu (10 quả)	2	5,0	3	7,5	10	25,0	20	50,0	5	12,5

Thông qua kết quả kiểm tra trong quá trình học tập nội dung bài tập, chúng tôi đã phân chia ra làm 3 nhóm tập luyện (bảng 6):

Bảng 6. Kết quả phân nhóm trong quá trình học tập môn Cầu lông (n=40)

HS	Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 3
Nam (n=25)	6	12	7
Nữ (n=15)	4	8	3
Tổng	10	20	10

* Kết quả kiểm tra kết thúc học kì 1 (bảng 7)

Bảng 7. Bảng kiểm tra kết thúc học kì 1 nội dung bài tập môn Cầu lông (n=40)

Nội dung	Kết quả									
	Đạt								Không đạt	
	Điểm A		Điểm B		Điểm C		Điểm D		Điểm F	
n	%	n	%	n	%	n	%	n	%	
Phát cầu (10 quả)	15	27,5	15	27,5	18	45,0	2	5,0	0	0
Di chuyển đánh cầu cao sâu liên tục: (10 quả)	12	30,0	13	32,5	12	30,0	3	7,5	0	0
Di chuyển lên xuống đập thủ cầu (10 quả)	10	25,0	10	25,0	15	37,5	5	12,5	0	0

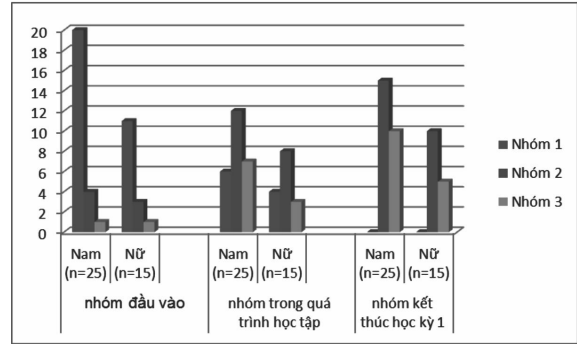
Bảng 7 cho thấy kết quả kiểm tra trong quá trình học tập đã có sự tiến bộ rõ rệt, điểm đạt chiếm 100%, không còn HS nào không đạt. Điều đó càng chứng tỏ hiệu quả phân nhóm trong quá trình học tập.

Thông qua kết quả kiểm tra kết thúc học kì 1, chúng tôi đã phân chia ra làm 3 nhóm tập luyện (bảng 8):

Bảng 8. Kết quả phân nhóm kết thúc học kì 1 môn Cầu lông (n=40)

HS	Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 3
Nam (n=25)	0	15	10
Nữ (n=15)	0	10	5

Từ bảng 4, 6, 8, có thể biểu diễn trên sơ đồ 1 như sau:



Biểu đồ 1. Kết quả phân nhóm của HS khối 11 môn Cầu lông (n=40)

Những kết quả trên đây cho thấy tính hiệu quả của mô hình DPHH theo trình độ HS.

2.4.2. Môn Bóng đá

* Nội dung và hình thức kiểm tra: Tầng bóng tự do (tính số lần), Đá bóng bằng lòng bàn chân vào ô chính diện (tính số lần), Dẫn bóng 20m (tính giây).

* Đánh giá và thang điểm: Giống môn Cầu lông
Bảng 9. Bảng kiểm tra nhóm đầu vào nội dung bài tập môn Bóng đá (n=109)

Nội dung	Kết quả									
	Đạt								Không đạt	
	Điểm A		Điểm B		Điểm C		Điểm D		Điểm F	
n	%	n	%	n	%	n	%	n	%	
Tầng bóng tự do (tính số lần)	0	0	2	1,83	3	2,75	4	3,67	100	91,7
Đá bóng bằng lòng bàn chân vào ô chính diện (số lần)	0	0	1	0,91	2	1,83	3	2,75	103	94,5
Dẫn bóng 20m (tính giây)	0	0	1	0,91	1	0,91	2	1,83	105	96,3

Bảng 9 cho thấy tỉ lệ không đạt rất cao ở cả 3 nội dung, chỉ một số ít các em đạt. Nguyên nhân một số em đạt là do các em đã biết đá bóng trước khi học bóng đá. Thông qua kết quả này, chúng tôi đã phân chia ra làm 3 nhóm tập luyện (bảng 10).

Bảng 10. Kết quả phân nhóm đầu vào môn Bóng đá (n=109)

HS	Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 3
HS Nam (n=109)	105	7	2

* Kết quả kiểm tra trong quá trình học tập (xem bảng 11)

Bảng 11 cho thấy điểm kiểm tra trong quá trình học tập đã có sự tiến bộ rõ ràng, điểm đạt chiếm tỉ lệ cao, chỉ có 18 HS (16,5%) không đạt, điều này chứng tỏ phân nhóm mang lại hiệu quả cao trong quá trình giảng dạy. Từ kết quả này, chúng tôi đã phân chia ra làm 3 nhóm tập luyện (xem bảng 12).

Bảng 11. Bảng kiểm tra trong quá trình học tập nội dung bài tập môn Bóng đá (n=109)

Nội dung	Kết quả									
	Đạt								Không đạt	
	Điểm A		Điểm B		Điểm C		Điểm D		Điểm F	
	n	%	n	%	n	%	n	%	n	%
Tâng bóng tự do (tính số lần)	12	11,0	18	16,5	27	24,8	40	36,7	12	11,0
Đá bóng bằng lòng bàn chân vào ô chính diện (số lần)	8	7,33	15	13,7	30	27,5	42	38,5	14	12,8
Dẫn bóng 20m (tính giây)	6	5,5	12	11,0	32	29,4	41	37,6	18	16,5

Bảng 12. Kết quả phân nhóm trong quá trình học tập môn Bóng đá (n=109)

HS	Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 3
Nam (n=109)	18	79	12

* Kết quả kiểm tra kết thúc học kỳ 1 (bảng 13)

Bảng 13. Kết quả kiểm tra kết thúc học kỳ 1 nội dung bài tập môn Bóng đá (n=109)

Nội dung	Kết quả									
	Đạt								Không đạt	
	Điểm A		Điểm B		Điểm C		Điểm D		Điểm F	
	n	%	n	%	n	%	n	%	n	%
Tâng bóng tự do (tính số lần)	42	38,5	34	31,2	25	22,9	8	7,3	0	0
Đá bóng bằng lòng bàn chân vào ô chính diện (số lần)	35	32,1	45	41,3	21	19,3	8	7,3	0	0
Dẫn bóng 20m (tính giây)	30	27,5	44	40,4	27	24,8	8	7,3	0	0

Bảng 13 cho thấy điểm kiểm tra trong quá trình học tập đã có sự tiến bộ rõ rệt, điểm đạt chiếm 100% ở cả 3 nội dung. Điều đó càng chứng tỏ hiệu quả phân nhóm trong quá trình học tập. Từ kết quả này, chúng tôi đã phân chia ra làm 3 nhóm tập luyện (bảng 14).

Bảng 14. Kết quả phân nhóm kết thúc học kỳ 1 Bóng đá (n=109)

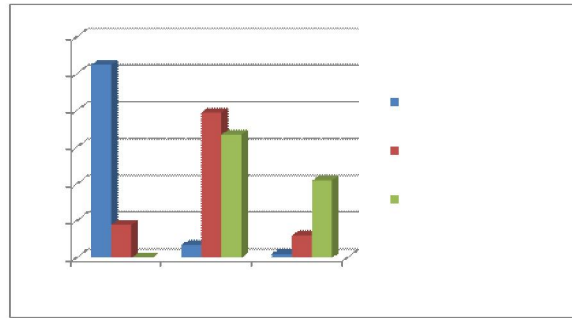
HS	Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 3
Nam (n=109)	0	67	42

Từ bảng 10, 12, 14, có thể biểu diễn trên sơ đồ 2 như sau: (xem biểu đồ 2).

Những kết quả trên đây cho thấy tính hiệu quả của mô hình DPHH theo trình độ HS ở môn Bóng đá.

2.5. Đánh giá kết quả bước đầu

Kết quả thực nghiệm mô hình câu lạc bộ Cầu lông và Bóng đá đã chứng minh được hiệu quả tổ chức DPHH, từ đó phấn đấu nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, kịp thời phát hiện, phát triển



Biểu đồ 2. Kết quả phân nhóm HS khối 10 môn Bóng đá (n=109)

năng khiếu, bồi dưỡng nhân tài,...; đồng thời, khắc phục tình trạng HS yếu kém, nâng cao chất lượng đại trà. Mục tiêu rèn luyện năng lực tự học, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và năng lực vận dụng kiến thức vào thực tiễn trong môn Thể chất đã được thực hiện. Điều này góp phần thực hiện có hiệu quả hơn mục tiêu giáo dục, đưa hoạt động dạy học phù hợp hơn với điều kiện đội ngũ GV, cơ sở vật chất của nhà trường, với thời lượng quy định và nội dung dạy học theo mô hình CLBTT tự chọn thích hợp.

Quá trình thực nghiệm để đánh giá hiệu quả của tập luyện theo mô hình CLBTT cho HS Trường THCS & THPT Nguyễn Tất Thành đã chứng minh được tính hiệu quả của mô hình phân nhóm tập luyện. Mô hình phân nhóm theo trình độ tập luyện đã đem lại hiệu quả về chất lượng đào tạo như nâng cao kiến thức, kĩ năng môn học và hoạt động giáo dục. Phấn đấu nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, kịp thời phát hiện, phát triển năng khiếu thể thao, bồi dưỡng nhân tài,...; đồng thời, khắc phục tình trạng HS yếu kém về kĩ năng luyện tập, nâng cao chất lượng đại trà. Hiệu quả dạy học phân nhóm theo trình độ tập luyện còn đưa hoạt động dạy học phù hợp hơn với điều kiện đội ngũ GV, cơ sở vật chất của nhà trường, với thời lượng quy định và nội dung dạy học theo mô hình CLBTT tự chọn thích hợp. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Đồng Văn Triệu (2000). *Thể thao trường học*. NXB Thể dục Thể thao.
- [2] Trần Văn Vinh - Nguyễn Trọng Hải - Đào Chí Thành (2010). *Giáo trình Cầu lông*. NXB Đại học Sư phạm.
- [3] Nguyễn Đức Văn (2000). *Phương pháp thống kê trong thể dục thể thao*. NXB Thể dục Thể thao.